

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày: 07 - 5 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Năng Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

2. Ông Hoàng Tuyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Hồ Quang Phúc - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Mai Thế H, sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thế H (đã chết) và con bà Võ Thị S; vợ là chị Dương Ngọc Quỳnh Nh; bị cáo có 01 người con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Võ Văn Ngọc D, sinh năm 1987, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Q và con bà Dương Thị Ph.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2016/HS-ST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", ngày 01/8/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Huỳnh Thiên L, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn H, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thế H và con bà Nguyễn Thị T; vợ là chị Nguyễn Thị Thanh H; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Phan Ngọc L, sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh Ph và con bà Lê Thị Th.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

5. Hồ Ng, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea S, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ L và con bà Nguyễn Thị M.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

6. Hồ Xuân D, sinh năm 1986, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Ph và con bà Phạm Thị H; vợ là chị Lê Trương Tuyết Nh (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01

năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

7. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1980, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Buôn H, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái H (đã chết) và con bà Phạm Thị Kh.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến ngày 20 tháng 01 năm 2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991; Trú tại: **Buôn H, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.**

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 2004; Trú tại: **Thôn 2, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt**

- *Người chứng kiến:* Anh Đỗ Minh T, sinh 1985; Trú tại: **Buôn H, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, Phan Ngọc L, Mai Thế H, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D, Huỳnh Thiên L, Nguyễn Thanh H ngồi uống nước tại quán cà phê Gạo thuộc Buôn H, xã Ea S, huyện Ea H'Leo, do Huỳnh Thiên L làm chủ. Lúc này, H, L, Ng, H, D và D thấy trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 của L có ứng dụng “xóc đĩa 2024” nên tất cả thống nhất với nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa trên điện thoại của L. Sau đó, L đặt điện thoại di động lên bàn rồi tất cả cùng bỏ tiền ra đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc H bỏ ra số tiền 9.000.000 đồng, L bỏ ra 2.830.000 đồng, Ng bỏ ra 1.000.000 đồng, D bỏ ra 800.000 đồng, D bỏ ra 500.000 đồng, L bỏ ra 300.000 đồng, H bỏ ra 250.000 đồng để đánh bạc. Tất cả cùng thống nhất đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền như sau:

Người làm cái sử dụng ứng dụng “xóc đĩa 2024” trên điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 của Phan Ngọc L để chơi. Những người tham gia đánh bạc quy định người làm cái nhấn vào chữ “xóc” trên màn hình điện thoại xong thì trên điện thoại hiện lên một bên “chẵn” và một bên “lẻ” thì người chơi đặt tiền vào hai cửa “chẵn” và “lẻ”. Sau đó, người làm cái nhấn vào nút “mở” trên màn hình điện thoại. Nếu trong đĩa trên màn hình điện thoại hiện thị các quân vị xếp thành “chẵn” thì người chơi đặt tiền vào bên “chẵn” sẽ nhận được gấp đôi tiền đã đặt cược. Nếu trong đĩa trên màn hình điện thoại hiện thị các quân vị xếp thành “lẻ” thì người chơi đặt tiền vào bên “lẻ” sẽ nhận được gấp đôi tiền đã đặt cược. Quy định “chẵn” trong các trường hợp như sau: Cả 04 quân vị nằm ngửa;

cả 04 quân vị nằm sấp; 02 quân vị nằm ngửa, 02 quân vị nằm sấp. Quy định “lẻ” gồm các trường hợp sau: Có 03 quân vị nằm ngửa và 01 quân vị nằm sấp; 03 quân vị nằm sấp và 01 quân vị nằm ngửa. Sau khi tính tiền thắng thua thì người làm cái tiếp tục nhấn vào chữ “xóc” trên màn hình điện thoại và chơi ván tiếp theo. Không quy định tiền xâu, không giới hạn số tiền đặt cược. Sau khi tất cả thống nhất, Ng làm cái xóc đĩa cho L, H, L, D, H và D đặt tiền để đánh bạc. D và D chơi được nhiều ván bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bỏ về trước, còn L, H, L, Ng, H tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày H thay Ng làm cái xóc đĩa cho L, L, Ng và H đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc Phan Ngọc L, Mai Thế H, Hồ Ng, Nguyễn Thanh H và Huỳnh Thiên L đang sát phạt thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo, phối hợp với Công an xã Ea Sol phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 12.380.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92; 01 bàn gỗ kích thước 2,59m x 0,5m x 0,12m; 02 ghế gỗ kích thước mỗi ghế là 2.55m x 0,22m x 0,11m. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, Hồ Xuân D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đầu thú và giao nộp số tiền 500.000 đồng. Đến 22 giờ 35 phút cùng ngày, Võ Văn Ngọc D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đầu thú và giao nộp số tiền 1.800.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 14.680.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đã xác định khu vực sân quán cà phê Gạo mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc thuộc sở hữu của Huỳnh Thiên L và vợ là Nguyễn Thị Thanh H, việc bị cáo L sử dụng địa điểm trên để đánh bạc thì bà H không biết, nên sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 05/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ea H’Leo, kết luận: Nền lát gạch đất nung có kích thước 2,55m x 1,5m, trị giá 677.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS, ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’Leo truy tố các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, vị trí, vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về điều luật áp dụng:

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Mai Thế H, Huỳnh Thiên L và Phan Ngọc L.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hồ Ng.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Võ Văn Ngọc D.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hồ Xuân D.

2. Về mức hình phạt:

2.1. Xử phạt: Bị cáo Mai Thế H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần tuyên án.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Ngọc D từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần tuyên án.

2.3. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thiên L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần tuyên án.

2.4. Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần tuyên án.

2.5. Xử phạt: Bị cáo Hồ Ng từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần tuyên án.

2.6. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 17/01/2024 đến ngày 20/01/2024).

2.7. Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân D từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 17/01/2024 đến ngày 20/01/2024).

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H có thu nhập không ổn định. Do đó, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

Về khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H có thu nhập không ổn định. Do đó, đề nghị HĐXX miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 14.680.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 bàn gỗ và 02 ghế gỗ là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với khu vực sân quán cà phê Gạo mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là tài sản chung của bị cáo Huỳnh Thiên L và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H, việc bị cáo Huỳnh Thiên L sử dụng để đánh bạc thì bà Nguyễn Thị Thanh H không biết. Nên buộc bị cáo L phải nộp số tiền 333.500 đồng là $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản là địa điểm dùng vào việc phạm tội, để sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lần sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3]. Về nội dung và tội danh đối với các bị cáo: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào lúc 16 giờ ngày 16/01/2024, tại quán cà phê Gạo của Huỳnh Thiên L ở Buôn Hoai, xã Ea Sol, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo phối hợp với Công an xã Ea Sol phát hiện và bắt quả tang Phan Ngọc L, Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng và Nguyễn Thanh H đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền trên điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 12.380.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Hồ Xuân D và Võ Văn Ngọc D cùng tham gia đánh bạc đã bỏ về trước. Sau đó, Võ

Văn Ngọc D và Hồ Xuân D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đầu thú và giao nộp số tiền 2.300.000 đồng dùng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.680.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Đánh bạc” như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D, Phan Ngọc L và Nguyễn Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình không có ý kiến và tranh luận gì về tội danh chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4]. Về tính chất, mức độ, vị trí, vai trò và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có 07 bị cáo bị truy tố và xét xử về tội danh “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, nên đây là vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn các bị cáo cùng tiếp nhận ý chí của nhau để tham gia phạm tội với vai trò thực hành, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự phân công, thỏa thuận nhiệm vụ cụ thể, phạm tội ở mức độ không hoàn toàn khăng khít nhau, các bị cáo nảy sinh ý định phạm tội bột phát, sử dụng số tiền không lớn để đánh bạc, khi phạm tội các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, vị trí, vai trò của từng bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi phạm tội vị trí, vai trò của mỗi bị cáo là khác nhau, cụ thể: Đối với bị cáo Mai Thế H là người bỏ ra số tiền lớn nhất để đánh bạc, khi tham gia đánh bạc bị cáo là người cầm cái nên vị trí, vai trò của bị cáo là cao hơn so với các bị cáo khác. Do đó, phải có một mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo còn lại.

Đối với bị cáo Võ Văn Ngọc D là người có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ

về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2016/HS-ST ngày 15/7/2016 đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó là bài học để tự cải tạo, giáo dục cho bản thân lại tiếp tục phạm tội phải, nên phải có một mức hình phạt tương xứng với vị trí, vai trò mà bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Huỳnh Thiên L bỏ ra số tiền cao hơn các bị cáo khác để đánh bạc, đồng thời sử dụng khu vực sân quán cà phê thuộc sở hữu của mình để đánh bạc, còn bị cáo Phan Ngọc L mặc dù bỏ ra số tiền không lớn để đánh bạc nhưng bị cáo là người trực tiếp sử dụng công cụ là chiếc điện thoại thuộc sở hữu của mình để các bị cáo khác đánh bạc. Do đó, phải có một mức hình phạt tương xứng với vị trí, vai trò mà các bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Hồ Ng khi phạm tội bị cáo sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, cũng là người cầm cái nên phải có một mức hình phạt tương xứng với vị trí, vai trò mà bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H khi tham gia đánh bạc các bị cáo bỏ ra số tiền thấp nhất có vị trí, vai trò không đáng kể, gần tương đương nhau. Do đó, phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về nhân thân: Các bị cáo Phan Ngọc L, Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Nguyễn Thanh H và Hồ Xuân D có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Võ Văn Ngọc D, ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2016/HS-ST đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích, nên thuộc trường hợp không có tiền án.

[5.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Hồ Xuân D, Võ Văn Ngọc D, Phan Ngọc L và Nguyễn Thanh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Phan Ngọc L, Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Nguyễn Thanh H và Hồ Xuân D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đối với bị cáo Hồ Xuân D và Võ Văn Ngọc D sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú. Ngoài ra, bị cáo Hồ Ng thuộc diện hộ nghèo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo Võ Văn Ngọc D hiện nay là lao động chính trong gia đình một mình chăm sóc cha mẹ đang bị bệnh nên hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Thế Hiếu, Phan Ngọc Ly, Huỳnh Thiên L và Nguyễn Thanh H.

Áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Ng.

Áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Xuân D.

Áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Văn Ngọc D.

[6]. Về hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, vị trí, vai trò phạm tội của từng bị cáo, cũng như xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở, Xét thấy:

Đối với các bị cáo Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Hồ Xuân D, Phan Ngọc L và Nguyễn Thanh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng trên cơ sở chính sách nhân đạo của pháp luật. Do đó, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo Mai Thế H, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Phan Ngọc L được hưởng án treo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thanh H và Hồ Xuân D để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Võ Văn Ngọc D mặc dù có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích, khi tham gia đánh bạc bị cáo sử dụng số tiền ít hơn các bị cáo khác, bị cáo phạm tội với vị trí, vai trò thứ yếu, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình một mình chăm sóc cha mẹ đang bị bệnh, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vị trí, vai trò của bị cáo không đáng kể trong vụ án, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 1 Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và trên cơ sở chính sách nhân đạo của pháp luật. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có nghề nghiệp làm nông và thợ xây có mức thu nhập không ổn định. Nên, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H có nghề nghiệp làm nông, mức thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 14.680.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 bàn gỗ và 02 ghế gỗ là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với khu vực sân quán cà phê Gạo mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là tài sản chung của bị cáo Huỳnh Thiên L và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H, việc bị cáo Huỳnh Thiên L sử dụng để đánh bạc thì bà Nguyễn Thị Thanh H không biết. Nên buộc bị cáo L phải nộp số tiền 333.500 đồng là $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản là địa điểm dùng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Về tội danh, điều luật, mức hình phạt và biện pháp tư pháp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cân chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hồ Ng thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng.

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Mai Thế H, Huỳnh Thiên L và Phan Ngọc L.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hồ Ng.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản Điều 65 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Võ Văn Ngọc D.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Hồ Xuân D.

3. Về hình phạt.

3.1. Xử phạt: Bị cáo Mai Thế H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.2. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Ngọc D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.3. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thiên L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.4. Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.5. Xử phạt: Bị cáo Hồ Ng 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3.6. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 20/01/2024. Cú 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Thanh Hiền còn phải chấp hành hình phạt còn lại là 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

3.7. Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân D 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 20/01/2024. Cú 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hồ Xuân Diệu còn phải chấp hành hình phạt còn lại 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H có mức thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo.

Về khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H có mức thu nhập không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Giao các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D cho Ủy ban nhân dân xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 14.680.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 bàn gỗ và 02 ghế gỗ là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với khu vực sân quán cà phê Gạo mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là tài sản chung của bị cáo Huỳnh Thiên L và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H, việc bị cáo Huỳnh Thiên L sử dụng để đánh bạc thì bà Nguyễn Thị Thanh H không biết. Nên buộc bị cáo L phải nộp số tiền 333.500 đồng là $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản là địa điểm dùng vào việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Đặc điểm vật chứng được mô tả tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, ngày 22 tháng 4 năm 2024.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D và Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hồ Ng thuộc hộ nghèo, nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Mai Thế H, Phan Ngọc L, Huỳnh Thiên L, Hồ Ng, Võ Văn Ngọc D, Hồ Xuân D, Nguyễn Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thanh H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận HSNV CA huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Thi hành án huyện Ea H'Leo;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Bộ phận thi hành án hình sự tòa án;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Năng Quân